TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số:02/2023/HNGĐ-ST
Ngày 04/01/2023
"V/v ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Ngọc Thuận
Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Minh Tuấn; ông Ngô Quốc Vũ
***- Thư ký phiên tòa*:** bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên toà:bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 63/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2022về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXX-ST ngày 30 tháng11 năm 2022, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1991; nơi ĐKNKTT: tổ dân phố T, phường Duy M, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: Tổ dân phố Hương C, phường Duy H, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

*** Bị đơn:** Anh Trương Hồng C, sinh năm 1987; địa chỉ: tổ dân phố T, phường Duy M, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Y trình bầy: Chị kết hônvới anh Trương Hồng C lần thứ nhất vào năm 2012; đến ngày 29/4/2016 Toà án nhân dân huyện Duy Tiên đã ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn giữa chị và anh Trương Hồng C và giao con chung là Trương Minh H sinh ngày 26/11/2012 cho chị nuôi dưỡng, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Đến ngày 13/2/2017 chị và anh Trương Hồng C đăng ký kết hôn lần thứ hai tại UBND xã Duy Minh, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.Tuy nhiên sau khi đăng ký kết hôn lại chị và anh Trương Hồng C chỉ chung sống được một thời gian lại phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh C mải chơi, không quan tâm đến vợ con; vợ chồng ly thân từ cuối năm 2017 đến nay không quan tâm gì đến nhau. Nay xét thấy không thể tiếp tục chung sống chị xin ly hôn anh Trương Hồng C.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Y trình bày vợ chồng chị có 2 con chung là Trương Minh H sinh ngày 26/11/2012 và Trương Khánh L sinh ngày 15/2/2017; khi ly hôn chị xin nuôi cả hai con chung và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công sức, công nợ: Chị Y không yêu cầu giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên đã gửi Thông báo thụ lý vụ án cho anh Trương Hồng C; tại phiếu báo hoàn của dịch vụ chuyển phát nhanh báo phát thể hiện người nhận Thông báo thụ lý vụ án là "Trương Hồng C".Bên cạnh đó Toà án nhân dân thị xã Duy Tiên phối hợp với chính quyền phường Duy Minh tống đạt Thông báo thụ lý và giấy triệu tập anh Trương Hồng C tuy nhiên do không gặp trực tiếp anh C nên việc tống đạt cho anh C không thực hiện được.

Kết quả xác minh tại UBND phường: Hiện nay anh Trương Hồng C vẫn đăng ký nhân khẩu thường trú và vẫn sinh sống tại tổ dân phố Tú, phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.Các lần nhận được giấy tờ của Toà án, trong đó có lần phối hợp cùng Toà án, địa phương đều cử cán bộ xuống nhưng không tống đạt được cho anh Trương Hồng C. Địa phương cũng cung cấp chị Nguyễn Thị Y và anh Trương Hồng C đăng ký kết hôn tại UBND xã Duy Minh vào ngày 13/2/2017, vợ chồng chung sống tại thôn Tú, xã Duy Minh nhưng đến cuối năm 2017 thì chị Y chuyển đi sinh sống ở nơi khác, không còn sinh sống tại nhà anh C. Về nguyên nhân địa phương không nắm rõ; về con chung: chị Y, anh C có 2 con chung là các cháu:Trương Minh H sinh ngày 26/11/2012 và Trương Khánh L sinh ngày 15/2/2017; về tài sản chung, công sức, công nợ: địa phương không nắm rõ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án là đúng và đề nghị xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Y và anh Trương Hồng C. Về con chung giao chị Y nuôi dưỡnghai con chung, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, công nợ, công sức: không giải quyết;về án phí: chị Y phải chịu theo quy định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên phát biểu quan điểm, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]*Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa vắng mặt chị Nguyễn Thị Y và anh Trương Hồng C tuy nhiên đây là lần thứ hai anh C vắng mặt tại phiên tòa không có lý do mặc dù đã được triệu tập hợp lệ, chị Nguyễn Thị Y có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX căn cứ điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Yến, anh Công.

Về địa chỉ của anh Trương Hồng C và thủ tục tống đạt văn bản tố tụng: mặc dù quá trình giải quyết vụ án nhiều lần Toà án và địa phương không thực hiện được việc tống đạt văn bản trực tiếp cho anh Trương Hồng C tuy nhiên căn cứ kết quả xác minh hiện nay anh C vẫn đăng ký nhân khẩu thường trú và vẫn sinh sống tại địa phương phường Duy Minh; Toà án đã làm thủ tục niêm yết các văn bản tố tụng; bên cạnh đó cuống báo phát của dịch vụ bưu điện thể hiện người nhận Thông báo thụ lý là "Trương Hồng C" từ đó có cơ sở khẳng định địa chỉ của anh Trương Hồng C do chị Nguyễn Thị Y cung cấp là đúng và việc tống đạt các văn bản tố tụng của Toà án cho anh C là hợp lệ; anh C đã biết thông tin về vụ án nhưng cố tình dấu địa chỉ tự từ bỏ quyền nghĩa vụ của mình. Vì vậy Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung là đúng

với hướng dẫn tại Điều 5, Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[2]*Về quan hệ hôn nhân:*Chị Nguyễn Thị Y và anh Trương Hồng C đăng ký kết hôn vào ngày 13/2/2017 tại UBND xã Duy Minh, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo hộ.

Căn cứ lời trình bày của chị Nguyễn Thị Y phù hợp với kết quả xác minh nhận thấy sau quá trình chung sống mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Y, anh C đã phát sinh và tồn tại. Vợ chồng ly thân từcuối năm 2017 đến nay không quan tâm gì đến nhau. Xét thấy mâu thuẫn đã tồn tại trong thời gian dài mà không được cải thiện, nhận thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị Y là có căn cứ nên chấp nhận.

[3]*Về con chung:*Căn cứ lời trình bày của chị Nguyễn ThịY và kết quả xác minh có cơ sở xác định: vợ chồng có hai con chung làTrương Minh H sinh ngày 26/11/2012 và Trương Khánh L sinh ngày 15/2/2017; xét nguyện vọng xin nuôi con chung của chị Y nhận thấy kể từ khi ly thân các con chung do chị Y nuôi dưỡng, cháu Trương Khánh L còn nhỏ, cháu Trương Minh H có nguyện vọng muốn ở với mẹ vì thế để đảm bảo điều kiện nuôi con chung tốt nhất, tránh sự xáo trộn không cần thiết xét nên giao cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung; về cấp dưỡng nuôi con chung: do chị Y không yêu cầu nên anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4]*Về tài sản chung, công nợ, công sức*: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5]*Về án phí ly hôn:* chị Nguyễn Thị Y phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147, 177, 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1.Xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Y và anh Trương Hồng C.

2. Về con chung: Giao chị Nguyễn ThịY trực tiếp nuôi dưỡngcháu Trương Minh H sinh ngày 26/11/2012 và Trương Khánh L sinh ngày 15/2/2017 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Trương Hồng C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị Y, anh Trương Hồng C được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Y và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh C trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Y phải chịu 300.000đ. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Y đã nộp theo biên lai số 000811ngày 18/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm;chị Nguyễn Thị Y, anh Trương Hồng C vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà Nam.*
- *VKSND Duy Tiên.*
- *THADS Duy Tiên.*
- *UBND Duy Minh;*
- *Các đương sự.*
- *Lưu Hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

TRẦN NGỌC THUẬN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi..... giờ.....phút, ngày 15 tháng 5 năm 2019
Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận.
Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn; Ông Trần Đức Liên
Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 26/2019/TLST–HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2019 về "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Yến, sinh năm 1992; Địa chỉ: thôn Lộc Châu, xã Yên Nam, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn Ngát, sinh năm 1987; Địa chỉ: thôn Đôn Lương, xã Yên Bắc, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Căn cứ:
- Điều 28; 35; 39; 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

1.Xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Yến và anh Nguyễn Văn Ngát

2. Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị Yến trực tiếp nuôi dưỡngcháu Nguyễn Thị Thanh Thảo sinh ngày 20/11/2014; giao anh Nguyễn Văn Ngát trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Uyển Nhi sinh ngày 22/9/2010 kể từ tháng 5 năm 2019 cho đến khicác cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Chị Yến, anh Ngát không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Các bên được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Yến, anh Ngát và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Ngát, chị Yến trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Yến phải chịu 300.000đ.Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Yến đã nộp theo biên lai số 0002959 ngày 04/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm;Chị Nguyễn Thị Yến có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn Ngát vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.